

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Chuyên đề công nghệ nhiệt lạnh
(22820001)

Ngày thi: 22/04/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D7-38

Số SV có mặt: 34

Số bài thi: 34

Số tờ giấy thi: 34

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2121180092	Hồ Sĩ An	27/03/2003	CCQ2118C	478	An	6.8	4,3	5,3	
2	2121180006	Ngô Minh Âu	06/11/2003	CCQ2118A	479	Âu	6.3	7,0	6,7	
3	2121180021	Võ Cao Bảo	13/08/2003	CCQ2118A	478	Bao	6.5	5,9	6,1	
4	2121180018	Trần Qui Đài	09/10/2003	CCQ2118A	477	Đai	6.0	3,9	4,7	
5	2121170222	Dương Quốc Đạt	06/01/2003	CCQ2118C	476	Đat	7.0	4,3	5,4	
6	2121180014	Trịnh Minh Du	14/12/2003	CCQ2118A	479	Du	5.3	5,1	5,2	
7	2121180083	Phạm Phước Dự	27/10/2003	CCQ2118C	476	Du	6.3	4,6	5,3	
8	2121180106	Trần Đình Hào	11/08/2002	CCQ2118C	476	Hao	6.3	4,3	5,1	
9	2121180004	Trịnh Văn Hiền	08/05/2003	CCQ2118A	479	Hien	6.8	3,8	5,0	
10	2121180032	Nguyễn Quốc Hiệp	16/06/2003	CCQ2118A	476	Hiep	5.8	5,3	5,5	
11	2121180022	Hồ Châu Ngọc Hiếu	24/01/2003	CCQ2118A	477	Hieu	6.3	3,0	4,3	
12	2121180017	Huỳnh Trọng Hiếu	18/12/2003	CCQ2118A	478	Hieu	6.0	4,9	5,3	
13	2121180096	Nguyễn Thanh Hoàng	02/10/2003	CCQ2118C	479	Hoa	6.8	4,9	5,7	
14	2121180030	Nguyễn Kế Học	07/05/2003	CCQ2118A	476	Hoc	6.3	4,7	5,3	
15	2121180101	Dụng Minh Huy	15/06/2003	CCQ2118C	479	Huy	6.8	4,4	5,4	
16	2121180023	Lê Đăng Huy	28/04/2003	CCQ2118A	478	Huy	5.8	4,4	5,0	
17	2121180027	Dương Lâm Khang	02/07/2003	CCQ2118A	477	Khang	6.0	3,9	4,7	
18	2121180028	Đào Trọng Khánh	03/07/2003	CCQ2118A			0.0			
19	2121180072	Huỳnh Trúc Khoang	25/05/2003	CCQ2118C	479	Khoang	6.3	4,3	5,1	
20	2121180009	Đặng Trung Kiên	05/09/2003	CCQ2118A	478	Kien	6.3	4,9	5,5	
21	2121180104	Hoàng Đình Lạng	15/11/2003	CCQ2118C	477	Lang	5.3	3,9	4,5	
22	2121180026	Tăng Châu Bình Linh	29/05/2003	CCQ2118A	477	Linh	6.0	3,9	4,7	
23	2121180008	Trần Văn Mạnh	14/01/2003	CCQ2118A	478	Manh	5.8	4,4	5,0	
24	2121180031	Văn Quyết Công Nhân	12/04/2002	CCQ2118A	479	Nhan	5.5	4,4	4,8	
25	2121180086	Nguyễn Hoàng Phú	27/03/2003	CCQ2118C	476	Phu	6.3	4,4	5,2	
26	2121180097	Trần Khánh Quang	03/05/2003	CCQ2118C	477	Quang	5.8	5,3	5,5	
27	2121180079	Kiều Quốc Thọ	24/06/2003	CCQ2118C	478	Tho	5.5	5,4	5,4	
28	2121180099	Lê Quốc Tiến	06/08/2003	CCQ2118C	479	Tien	2.8	3,9	3,5	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Môn học: Chuyên đề công nghệ nhiệt lạnh
(22820001)

Ngày thi: 22/04/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D7-38

Số SV có mặt: 34

Số bài thi: 34

Số tờ giấy thi: 34

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Quang *Nguyễn* *Đào* *Quang*
Nguyễn *Đào* *Quang* *Đào*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2121180013	Nguyễn Thành	Tin	12/12/2003	CCQ2118A	477	<i>Đào</i>	6.3	5,9	6,1	
30	2119180074	Nguyễn Lê Trọng	Tính	01/10/2001	CCQ1918B			0.0			
31	2121180012	Nguyễn Tấn	Triệu	20/06/2002	CCQ2118A	478	<i>Trần</i>	6.3	5,7	5,9	
32	2121180105	Lư Minh	Trung	29/08/2003	CCQ2118C	479	<i>Trần</i>	5.5	4,9	5,1	
33	2121180007	Đặng Bảo	Tuấn	26/01/2003	CCQ2118A	476	<i>Trần</i>	5.8	3,9	4,7	
34	2121180077	Nguyễn Minh	Tuyền	18/06/2003	CCQ2118C	477	<i>Trần</i>	6.8	4,4	5,4	
35	2121180082	Lương Hồng	Vi	19/04/2003	CCQ2118C	478	<i>Trần</i>	5.8	4,1	4,8	
36	2121180081	Dương Quốc	Việt	01/06/2003	CCQ2118C	476	<i>Trần</i>	6.5	4,3	5,2	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Chuyên đề công nghệ nhiệt lạnh
(22820003)

Ngày thi: 22/04/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D7-38

Số SV có mặt: 7

Số bài thi: 7

Số tờ giấy thi: 7

Nguyễn Văn Tuấn *Trần Thanh* *Đỗ Quang* *Trần Xuân An*
Thị

STT	Mã SV	Họ và Tên	Đạt	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2121180020	Lê Ngọc	Đạt	12/10/2003	CCQ2118LA	477	<i>[Signature]</i>	8.2	7.5	7.8	
2	2121180045	Nguyễn Thành	Luân	13/06/2003	CCQ2118LA	478	<i>[Signature]</i>	7.8	8.3	8.1	
3	2121180025	Nguyễn Lê Hoài	Nam	28/08/2003	CCQ2118LA	479	<i>[Signature]</i>	7.8	7.2	7.4	
4	2121180066	Trần Thanh	Nhân	19/08/2003	CCQ2118LA	476	<i>[Signature]</i>	8.4	6.0	7.0	
5	2121180041	Nguyễn Minh	Nhất	19/10/2003	CCQ2118LA	477	<i>[Signature]</i>	8.4	7.0	7.6	
6	2121180074	Trần Trọng	Sang	04/02/2003	CCQ2118LA	476	<i>[Signature]</i>	7.6	5.0	6.0	
7	2121180078	Võ Minh	Trọng	09/06/2003	CCQ2118LA	479	<i>[Signature]</i>	8.2	9.0	8.7	